

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO YÊN THÀNH
TRƯỜNG THCS VĂN THÀNH

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
(GIAI ĐOẠN 2020 2025)

VĂN THÀNH, NĂM 2020

Số: 01A /KH-THCS

Văn Thành, ngày 08 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường THCS Văn Thành giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến 2030

Thực hiện Kế hoạch số 3918/ KH-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành, Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW “Về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hòa nhập quốc tế” trên địa bàn huyện Yên Thành. Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, trường THCS Văn Thành xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển giai đoạn 2018-2023 và tầm nhìn đến năm 2028 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG

1. Tóm tắt về lịch sử nhà trường

Trường THCS Văn Thành được thành lập theo Quyết định số /QĐ-GD&ĐT-TCCB ngày /..... /19.... của đóng tại Xóm 2A (nay là xóm Minh Xuân), xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Xã Văn Thành là địa bàn tương đối rộng, địa hình kéo dài theo hướng Đông - Tây, có 11 xóm (nay là 9 xóm), xóm xa nhất cách trường khoảng 4 km, phần lớn nhân dân sinh sống bằng nghề nông và lao động phổ thông nên thu nhập thấp; chính vì vậy học sinh ít có điều kiện thuận lợi trong việc học tập.

Trường THCS Văn Thành được xây dựng tại địa điểm Xóm 2A (nay là xóm Minh Xuân) theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /..... /19.... của UBND tỉnh Nghệ An với diện tích 13.000m². Trường đi vào hoạt động vào năm học 19....-19.....

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Văn Thành là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường TH và THCS bạn, Trường THCS Văn Thành quyết tâm xây dựng ngành giáo dục huyện Yên Thành nói riêng và của tỉnh Nghệ An nói chung phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

2. Điểm mạnh

a) Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên

- Tổng số CB-GV-NV: 30 (17 nữ), đảm bảo số lượng quy định. Trong đó, CB TPT: 1; Giáo viên: 25, tỷ lệ GV/lớp: 2.09; Giáo viên đạt chuẩn: 100%, trong đó trên 23/25 = 92% .Nhân viên: 4 nữ, được bố trí đủ theo quy định.

- Chi bộ có số Đảng viên 17/30 (Tỷ lệ 56,7%); 30 công đoàn viên.

- Hiệu trưởng có nhiều cố gắng đầu tư, sáng tạo trong công tác tổ chức quản lý. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế trường và tình hình địa phương của xã Văn Thành. Công tác tổ chức triển khai kế hoạch đánh giá sâu sát, thực chất, đổi mới và kế hoạch xây dựng kiểm tra nội bộ mang tính toàn diện các mặt hoạt động của nhà trường.

- Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ban giám hiệu dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên: Đảm bảo chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ, phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Có trách nhiệm, nhiệt tình nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn dạy giỏi cấp huyện 46,7% (14/30 giáo viên). Tỷ lệ đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường 10% (3/30 giáo viên)

b) Chất lượng học sinh

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại học lực (%)				Xếp loại hạnh kiểm (%)		
			Giỏi	Khá	TB	Yếu	Tốt	Khá	TB
2015-2016	431	12	12,06	44,32	38,28	5,34	65,89	27,84	6,26
2016-2017	434	12	14,06	43,09	36,87	5,99	62,21	30,65	7,14
2017-2018	417	11	18,47	36,21	39,09	6,24	61,87	33,33	4,56
2018-2019	400	11	14,50	40,50	40,50	4,50	60,50	37,25	2,25

c) Về cơ sở vật chất

- Phòng học kiên cố: 11 phòng sử dụng cho 11 lớp.
- Khu hành chính (phòng làm việc): 05 phòng.
- Phòng thiết bị: 01; Phòng thí nghiệm thực hành: 02 .
- Thư viện: 01 phòng đọc chung cho học sinh, giáo viên.
- Phòng giáo viên: 01; phòng Đoàn – Đội: 01
- Phòng máy tính: 01 (14 máy được kết nối Internet)
- Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.
- Công trình phụ: Nhà vệ sinh giáo viên: 02; nhà vệ sinh học sinh nam: 01; nhà vệ sinh học sinh nữ: 01.

- Nhà xe giáo viên: 01; Nhà xe học sinh: 01
- Nhà thường trực (nhà bảo vệ): 01
- Phòng họp Hội đồng sư phạm: 01

Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy học, các hoạt động giáo dục và công tác quản lý;

Tính đến năm 2025, quy mô tăng dân số xã Văn Thành dẫn đến tăng dân số lượng học sinh, nhưng không vượt quá 16 lớp, số phòng học hiện có đáp ứng được nhu cầu học tập 02 buổi/ ngày.

d) Tóm tắt thành tích của nhà trường các năm qua

- Toàn trường đã triển khai các cuộc vận động lớn của Đảng và Nhà nước, của ngành giáo dục có hiệu quả tác động làm chuyển biến tốt các hoạt động giáo dục, hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học.

- Hạn chế thấp dần tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 1%.

- Giữ vững chất lượng giáo dục ổn định:

+ Tỉ lệ được công nhận lên lớp đạt 98% trở lên; Tỉ lệ tốt nghiệp THCS đạt 99%-100% .

+ Tỉ lệ học sinh giỏi đạt 15-20%; khá đạt tỉ lệ 30 - 45%; hạn chế tỉ lệ học sinh yếu kém dưới 3%; Có học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

- Tham gia đầy đủ các phong trào và Hội thi ở cấp huyện, cấp tỉnh đạt thành tích cao: Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi...

- Cơ sở vật chất, môi trường xanh, sạch, đẹp, trường học ngày càng được cải thiện khang trang.

- Nhà trường được công nhận đơn vị đạt chuẩn cơ quan văn hóa nhiều năm liền; đạt trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích nhiều năm liền; đạt chuẩn an ninh trật tự, đạt tiêu chuẩn đơn vị học tập.

- Tập thể CB-GV-NV nhà trường liên tục 3 năm được UBND huyện Yên Thành công nhận tập thể lao động tiên tiến.

- Chi bộ đạt Chi bộ trong sạch, vững mạnh nhiều năm. Công đoàn đạt Công đoàn vững mạnh nhiều năm liền. Liên Đội đạt Liên Đội vững mạnh nhiều năm liền.

3. Điểm hạn chế

- Điều kiện về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất chưa đáp ứng quản lý và các hoạt động giáo dục theo yêu cầu ngày càng đổi mới.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Đội ngũ giáo viên còn chênh lệch về kinh nghiệm, việc bố trí công tác có khó khăn, chưa phát huy cao tiềm lực; Một bộ phận giáo viên tiếp cận công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn còn hạn chế; Năng lực tiếp

cận và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của một số nhân viên chưa thuần thục; một số giáo viên gặp nhiều điều kiện và hoàn cảnh khó khăn.

- Chất lượng học sinh: Bước đầu chuyển biến có tính ổn định; nằm trong diện dân cư đa số là hộ nghèo, thu nhập thấp, mặt bằng dân trí chưa cao, còn nhiều học sinh có học lực yếu, kém, thái độ học tập, rèn luyện chưa tốt.

- Cơ sở vật chất: Phòng học đủ đáp ứng học 2 ca/ngày nhưng đã quá xuống cấp, chật chội (46m²); chưa có khu đa năng, trang thiết bị thí nghiệm, thể dục thể thao cho học sinh còn thiếu nhiều.

- Trang thiết bị dạy học: thiết bị dạy học đã cũ độ chính xác không cao, thiết bị công nghệ thông tin chưa đáp ứng nhu cầu và không đồng bộ.

- Kinh phí ngân sách: Phục vụ các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

4. Thời cơ

- Đảng uỷ, HĐND, UBND, các tổ chức đoàn thể xã Văn Thành luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp và cộng tác tạo điều kiện cho trường hoạt động.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, năng động, có chí cầu tiến, đội ngũ giáo viên có năng lực giảng dạy và giáo dục.

- Đã có sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh trong xã. Cha mẹ học sinh Ban đại diện cha mẹ học sinh hỗ trợ và tạo điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh.

- Học sinh Văn Thành có truyền thống học tốt.

5. Thách thức

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật của nhà trường chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu dạy và giáo dục theo yêu cầu ngày càng đổi mới.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Năng lực của một số giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh về yêu cầu đổi mới giáo dục thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế còn hạn chế; nhiều gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em. Tình trạng bỏ học trở nên phổ biến.

- Tình hình phát triển kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn nên ảnh hưởng đến nhu cầu học tập của học sinh; các tệ nạn xã hội còn tồn tại ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường giáo dục.

- Hàng năm có một số lượng nhất định học sinh tốt nghiệp Tiểu học khá, giỏi học ở trường THCS Bạch Liêu và THCS Phan Đăng Lưu; vì vậy nguồn học sinh của trường bị giảm sút.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Tập trung các giải pháp tích cực giữ vững số lượng học sinh trong nhà trường, ngăn ngừa và hạn chế bỏ học, bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng chất lượng học tập của học sinh yếu, kém; giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục ngày càng bền vững.
- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đủ năng lực và tâm huyết thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của nhà trường trong giai đoạn mới.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học và công tác quản lý phù hợp, thiết thực theo hướng ngày càng tiếp cận công nghệ mới để nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả công tác.
- Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra và tự đánh giá đúng chuẩn đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn nghề nghiệp.
- Xây dựng văn hoá nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện.
- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp các công trình, duy tu sửa chữa hạn mục xuống cấp, tăng cường trang thiết bị dạy học, thực hành bộ môn và phương tiện công nghệ thông tin.
- Xây dựng khu TDTT, cải tạo mặt bằng để học sinh có sân chơi bãi tập.
- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục – vận động tài trợ, thu hút nguồn lực tinh thần, vật chất từ các đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức, đoàn thể ... cha mẹ học sinh và nhân dân.

II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CƠ BẢN VÀ TẦM NHÌN

1. Sứ mệnh

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, có chất lượng cao, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị ngày càng đầy đủ và hiện đại để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập và phát triển toàn diện về nhân cách.
- Phấn đấu xây dựng trường THCS Văn Thành đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2025.

2. Các giá trị cơ bản để thực hiện sứ mệnh

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| - Tinh thần trách nhiệm | - Tinh thần đoàn kết |
| - Tinh thần hợp tác | - Tinh thần cầu tiến |
| - Tính trung thực | - Tính sáng tạo |
| - Lòng tự trọng | - Lòng nhân ái |
| - Khát vọng vươn lên | |

3. Tầm nhìn

Mô hình nhà trường đến năm 2030 là trường có chất lượng giáo dục toàn diện của huyện Yên Thành, có cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị đầy đủ và hiện đại và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM ĐỘNG

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục cao, phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại và xu thế phát triển của địa phương, của thành phố trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhập quốc tế.

b) Các mục tiêu cụ thể và lộ trình

- Mục tiêu ngắn hạn: Đến năm 2024, Trường THCS Văn Thành giữ vững chất lượng giáo dục, đạt kiểm định chất lượng mức độ 1, cơ sở vật chất, kỹ thuật trang bị dạy học và CNTT được tăng cường, đáp ứng nhu cầu dạy và học.

- Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2025, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2030, nhà trường đạt được các mục tiêu sau:

+ Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2;

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định bền vững;

+ Cơ sở vật chất, kỹ thuật đầy đủ, trang thiết bị hiện đại;

+ Trường có chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại và xu thế phát triển của huyện, của thành phố.

+ Học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, có đầy đủ kiến thức, kỹ năng để học THPT, đào tạo nghề sau bậc THCS để học sinh có kỹ năng lao động hòa nhập xã hội.

2. Chỉ tiêu

a) Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ quản lý: Có kỹ năng ứng dụng CNTT, ngoại ngữ, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong quản lý.

- Giáo viên

+ Đến 2022: 100% đạt chuẩn trình độ Tin học, sử dụng thành thạo máy tính, các phần mềm ứng dụng trong dạy học và công tác, có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

+ Đến 2025: 100% giáo viên tốt nghiệp Đại học, có giáo viên theo học đại học sau Đại học, có kỹ năng ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

- Nhân viên: Đạt chuẩn đào tạo từ Cao đẳng trở lên; có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện CNTT đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công tác.

b) Học sinh

- Học lực

- + 62% học lực khá, giỏi trở lên (học lực giỏi 22 % trở lên)
- + Hạn chế tỷ lệ học sinh học lực yếu < 2% ; không có học sinh kém.
- + Tốt nghiệp THCS đạt 100 %.
- + Có học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.
- + 100% học sinh lớp cuối cấp được tuyển sinh vào trường THPT hoặc được phân luồng đào tạo nghề sau bậc THCS.

- Hạnh kiểm, thể lực và kỹ năng sống:

- + Hạnh kiểm khá, tốt: 98% trở lên .
- + Học sinh có kỹ năng sống cơ bản, giao tiếp văn hóa, tự nguyện tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.
- + 100% đạt yêu cầu trở lên về kiểm tra thể lực theo chuẩn của Bộ GD-ĐT.
- + Học sinh cuối cấp đạt yêu cầu thực hành 1 nghề để hòa nhập vào cuộc sống lao động.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CB, GV, NV thực hiện Kế hoạch số 3918/ KH-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành, Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW “về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hòa nhập quốc tế” trên địa bàn huyện Yên Thành.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường, nâng cao nhận thức và hành động của tập thể, tập trung xây dựng và phát huy truyền thống đoàn kết, phát huy tiềm lực của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Xây dựng văn hoá nhà trường, xây dựng ý thức thực hiện và tôn vinh sự thể hiện các giá trị cơ bản để thực hiện sứ mệnh của nhà trường .

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với địa phương, gia đình và xã hội, với các cơ quan, đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể và nhân dân.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, các tổ công tác, các đoàn thể trong việc thực thi nhiệm vụ và phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung của toàn trường.

2. Các giải pháp cụ thể

a) Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn và ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức bộ máy trường, bố trí, phân công nhiệm vụ hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của mỗi GV, NV phù hợp với hoàn cảnh, tạo điều kiện để CB, GV, NV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các đơn vị, tổ văn phòng trong nhà trường.

b) Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản; có phong cách mẫu mực sư phạm; đoàn kết, tâm huyết với nghề, có ý thức trách nhiệm xây dựng nhà trường phát triển.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng đội ngũ hiện có, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ dạy học và quản lý bằng các hình thức tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, cử đi học, khuyến khích và tạo điều kiện để GV, NV học tập nâng cao trình độ chuẩn đại học và sau đại học.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của CB, GV, NV theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn thi đua, đề nghị công nhận, khen thưởng đúng thành tích.

- Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý từ trường đến tổ, chọn cử, bổ nhiệm, luân chuyển, định hướng quy hoạch cán bộ có tính kế thừa và lâu dài.

- Không ngừng cải thiện môi trường làm việc thoải mái, thi đua lành mạnh, cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết và hợp tác, chia sẻ khó khăn.

- Tạo điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi CB, GV, NV yên tâm, tin tưởng vào công việc vì uy tín và danh dự của nhà trường.

c) Nâng cao chất lượng giáo dục

- Nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh đúng chuẩn. Đổi mới các hoạt động giáo dục theo hướng tập thể, rèn cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Tập trung huy động tối đa số lượng học sinh trong độ tuổi trên địa bàn trường THCS Văn Thành, duy trì số lượng, hạn chế bỏ học, yếu kém và lơ là, phương tiện CNTT.

- Chuẩn bị lực lượng, điều kiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp theo nội dung đổi mới chương trình.

d) Tăng cường cơ sở vật chất

- Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị, ĐDDH và ngày càng hoàn thiện các phòng bộ môn phục vụ học tập và thực hành, thí nghiệm, nâng cấp và ngày càng hoàn thiện sân bãi TDTT, khu vui chơi, các phương tiện truyền thông.

- Tiếp tục trang bị bổ sung phương tiện, trang thiết bị công nghệ thông tin hàng năm đủ điều kiện mở rộng ứng dụng đáp ứng yêu cầu; phát huy hiệu quả sử dụng mail công vụ.

- Kiến nghị tiếp tục đầu tư dự án cải tạo và nâng cấp toàn bộ CSVC trường, xây dựng mới hệ thống phòng học chức năng, phòng thí nghiệm thực hành đúng chuẩn.

e) Kế hoạch - tài chính

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của nhà trường.

- Xây dựng phương án chi tiêu nội bộ nguồn ngân sách, nguồn thu học phí phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ từng năm học; thực hiện tốt phương án chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, thu hút ngoại lực.

- Thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí Ban đại diện và các nguồn vận động hỗ trợ các hoạt động giáo dục và xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất.

- Thu hút và sử dụng đúng mục đích các nguồn lực từ xã hội hóa – tài trợ giáo dục.

f) Tuyên truyền và quảng bá về nhà trường

- Xây dựng website của trường để quảng bá trên mạng. Cung cấp thông tin về hoạt động giáo dục của trường, gửi bài trên Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo, viết bài gửi các báo và tạp chí; khuyến khích giáo viên tham gia các hoạt động của ngành, các Hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, hoạt động xã hội, cộng đồng.

- Xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường, văn hóa nhà trường, quảng bá hình ảnh nhà trường bằng nhiều hình thức, phương tiện và lực lượng tham gia; ghi nhận sự thành đạt của từng thế hệ học sinh sau khi học hết bậc THCS, học lên hoặc lập nghiệp; Từng bước tổ chức Ngày hội trường dành cho cựu học sinh, quảng bá về truyền thống nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 đến toàn thể CB, GV, NV nhà trường, báo cáo, trình Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, tham mưu Đảng ủy, HĐND, UBND xã Văn Thành, thông tin đến các tổ chức, đoàn thể địa phương, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và quan tâm của xã hội, tạo điều kiện để nhà trường thực hiện kế hoạch từng năm học theo lộ trình Kế hoạch chiến lược phát triển.

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường bao gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ, Tổ trưởng Văn phòng, người đứng đầu các đoàn thể. Hàng năm có thể bổ sung thành viên nếu có thay đổi về nhân sự.

3. Ban chỉ đạo bố trí phân công trách nhiệm thực hiện kế hoạch chiến lược phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sang giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

4. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch từng năm học bám sát nhiệm vụ năm học và mục tiêu, lộ trình thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường xây dựng.

VI. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược; Thành lập Ban chỉ đạo triển khai và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện định kỳ hàng năm theo lộ trình; quản lý xây dựng, phát huy các nguồn lực thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình trọng tâm có liên quan đến nhiều đơn vị, tổ chức.

2. **Đối với Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể; phân công nhiệm vụ kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục của giáo viên; đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; khắc phục những biến động về chất lượng giáo dục.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng Văn phòng

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ từng năm học bám sát kế hoạch nhà trường năm học và Kế hoạch chiến lược phát triển; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ. Dự báo khả năng và đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển.

- Triển khai thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên hàng năm, nâng cao năng lực giảng dạy bộ môn và giáo dục học sinh.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo và năng lực giảng dạy, giáo dục, năng lực công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng, phát triển và quảng bá về trường mình.

5. Đối với Công đoàn, Liên đội

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của đoàn thể từng năm học, thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của đoàn thể mình thực hiện đạt mục tiêu và thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trong kế hoạch chiến lược; góp ý và đề xuất điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

6. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường, khắc phục khó khăn để vươn lên học tốt, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng sống để hoà nhập tốt với cuộc sống.

7. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tham gia góp ý việc triển khai thực hiện Kế hoạch; cộng tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, xây dựng, tăng cường cơ sở vật chất và vận động xã hội hóa giáo dục; cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và ủng hộ việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, quan tâm chăm sóc và tạo điều kiện tốt để con em học tập, được rèn luyện ở trường học và có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Văn Thành giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, các bộ phận liên quan triển khai thực hiện theo kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (Phê duyệt);
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Văn Thành (Bc);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



TRẦN QUANG HIỂN

Ý KIẾN CỦA UBND XÃ VĂN THÀNH

Nhất trí kế hoạch.



NGUYỄN QUẾ LĨNH

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN YÊN THÀNH

Nhất trí kế hoạch của trường.



Nguyễn Văn Bình